

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-02-2022
V/v “Xin ly hôn, nuôi dưỡng
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tuấn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Ông Lý Văn Til

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Sơn Thị Mỹ H**, sinh năm 1993 (có mặt)

Trú tại: ấp TT, xã TT, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh **Bùi Quốc Q**, sinh năm 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp ĐH, xã ĐT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01-3-2021 và trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Sơn Thị Mỹ H với anh Bùi Quốc Q tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Túc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 10/5/2019. Thời gian đầu hạnh phúc, vợ chồng chung sống có với nhau 01 con chung tên Bùi Thị Hồng A (nữ), sinh ngày 21/5/2019. Sau khi cưới, vợ chồng lên thành phố Hồ Chí Minh thuê nhà trọ sống để làm công nhân, khi chị mang thai thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị về nhà cha mẹ ruột để sinh con, anh Q cũng không đến để thăm nom và quan tâm đến chị; ngoài ra anh Q còn nhậu nhẹt say xỉn gây sự

đánh nhau với người khác, vợ chồng không còn liên lạc hơn 02 năm nay, tình cảm vợ chồng cũng không còn. Nay chị yêu cầu:

- Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Bùi Quốc Q.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Thị Hồng A (nữ), sinh ngày 21/5/2019. Hiện tại chị đang nuôi, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con đến trưởng thành, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Quá trình giải Quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Q, anh Q có đơn xin vắng mặt. Tại phiên tòa, chị Hạnh vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Sơn Thị Mỹ H khởi kiện xin ly hôn với anh Bùi Quốc Q nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn cư trú xã Thuận Đức, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm Qền giải Quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo Q định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Q, anh Q cũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, xét xử vắng mặt bị đơn theo Q định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và chị Q tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/5/2019 tại UBND xã Thuận Đức, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét chị H trình bày, khi cưới vợ chồng cùng đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng cũng không được lâu thì phát sinh những mâu thuẫn, chị về nhà cha mẹ ruột để sinh con, anh Q cũng bỏ mặt không quan tâm; vợ chồng không liên lạc với nhau hơn 02 năm nay. Xét thấy, hôn nhân giữa chị H và anh Q thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Q cũng có đơn xin xét xử vắng mặt, cũng đồng ý ly hôn với chị H, về con chung đồng ý giao cho chị H nuôi dưỡng, về tài sản chung và nợ chung không có. Vì vậy, chị H yêu cầu xin ly hôn với anh Q là có căn cứ nên được chấp nhận theo Q định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Thị Hồng A (nữ), sinh ngày 21/5/2019. Hiện tại chị H đang nuôi, vì vậy cần giao con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành là phù hợp.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Q xác định không có nên không đặt ra xem xét giải Quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải Quyết thành vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo Q định.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Sơn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Bùi Quốc Q.

2/ Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Hồng A (nữ), sinh ngày 21/5/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành Qền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Q theo Q định pháp luật.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4/ Về án phí HNGĐ: Chị Sơn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Phúc đã nộp theo biên lai thu số 0005201 ngày 06/01/2022 (chị H đã thực hiện xong).

Trong hạn 15 ngày: kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo Q định đối với bị đơn vắng mặt được Qền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Q định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Qền thỏa thuận thi hành án, Qền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Q định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND xã Tuấn Tức,
H. Thạnh Trị, T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tuấn Kiệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Hồng Hạnh - Lý Văn Tìl

Bùi Tuấn Kiệt

